TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TP** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/QĐ-TA	*TP, ngày 13 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **Phan Hồng Thạnh**.

2. Thư ký phiên họp: Bà **Hoàng Thị Xuân Hồng** – Thư ký Tòa án.

Ngày 13 tháng 7 năm 2018, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh ĐN tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 18/QĐ-TA ngày 09 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh ĐN đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T (T mèo)**. Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 16/4/1986.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 9/12.

Nguyên quán: LA.

Nghề nghiệp: Không.

Hộ khẩu thường trú: Khu 1, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN.

Chỗ ở hiện nay: Khu 1, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN.

Con ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1960 và bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1960.

Tiền án, tiền sự: Không

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Dương Huy Thông** – Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện TP.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP: Ông **Phạm Hữu Huỳnh** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Văn T có nơi cư trú ổn định và nghiện ma túy từ năm 2009. Ngày 01/02/2018, UBND Thị trấn TP ban hành Quyết định số 04/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn là 03 tháng, chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn vào ngày 01/5/2018. Khoảng 09 giờ 00 ngày 13/6/2018, T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính.

Tại phiên họp, T thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy như hồ sơ thể hiện và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ mức thời gian cai nghiện để sớm về với gia đình.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Đề nghị xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T, thời hạn là 24 tháng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh ĐN, địa chỉ: Số 70, ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh ĐN.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh ĐN: Việc thụ lý, giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền, hồ sơ đầy đủ tài liệu theo quy định, đảm bảo cho việc xem xét, phán quyết của Tòa án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ; Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội và đại diện Viện kiểm sát.

XÉT THẤY:

Việc lập và chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T đã được các cơ quan có thẩm quyền tiến hành đúng trình tự, thủ tục và thời hạn theo quy định tại Điều 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định. Ngày 01/5/2018, T đã chấp hành xong Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/02/2018 của Ủy ban nhân dân thị trấn TP về việc Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn đối với hành vi sử dụng chất ma túy. Đến ngày 13/6/2018, T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an lạp biên bản vi phạm hành chính. Xét về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vẫn còn theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy, phiếu trả lời kết quả ngày 14/6/2018 của Trạm y tế Thị trấn TP, huyện TP xác định: Nguyễn Văn T có nghiện ma túy. Vì vậy, có đủ căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính đối với T.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, là nguyên nhân của các loại tội phạm khác. Do đó, tạo điều kiện cho T chữa bệnh, lao động, học tập dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc và phòng ngừa chung trong xã hội, cần thiết áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian dài.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, người vi phạm hành chính đã thành khẩn khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính để cân nhắc quyết định mức thời gian cai nghiện bắt buộc cho phù hợp.

Xét đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện TP, là có căn cứ, tuy nhiên thời gian cai nghiện 24 tháng có phần nghiêm khắc, cần cân nhắc thời gian cai nghiện cho phù hợp.

Căn cứ vào:

Các Điều 6, 95, 96, 103, 104, 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ;

Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP;

Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Nguyễn Văn T (T mèo) – 1986, tại ĐN.

Nơi ĐKHKTT: Khu 1, thị trấn Thị trấn TP, huyện TP, ĐN.

Chỗ ở hiện nay: Khu 1, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN.

Vào Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh ĐN.

Địa chỉ: Số 70, Ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh ĐN.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (Hai mươi hai) tháng, kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2018.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị

quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện TP và Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện TP có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TP;
- Công an huyện TP;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện TP;
- UBND thị trấn T;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Hồng Thạnh